

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 15/4/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải và ông Đặng Xuân Đàn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Đức Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong-Kiểm sát viên.

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HSST, ngày 10 tháng 3 năm 2021; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS, ngày 05/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Huy T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 08/9/1980; tại huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Huy T1 (Đã chết) và bà Hoàng Thị M; Vợ: Phan Thị G, con: 02 đứa (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012); anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2020, đến ngày 19/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phan Thị G, sinh năm: 1985. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Dương Văn C, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Trần Khánh N, sinh năm: 1973. Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:* Ông Trần Ngọc H, sinh năm: 1963. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2020, Hà Huy T, sinh năm 1980 trú tại tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện H đến khu vực cửa khẩu Quốc tế C thuộc xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh để làm bốc vác. Tại đây T gặp một người đàn ông người Lào nhưng không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua trò chuyện, T biết người này có hồng phiến nên đặt vấn đề mua 775.000 đồng, người này đồng ý. T trả tiền và người đàn ông này đưa cho T 01 túi ni lông bên trong chứa 31 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY. Sau đó, T mang toàn bộ số hồng phiến đó về và đã sử dụng 01 viên, số còn lại chia nhỏ cất giấu tại nhà bếp. Khoảng 09 ngày 18/12/2020, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita màu bạc, biển kiểm soát 43S7- 31B của chị Phan Thị G là vợ của T mang theo 02 gói giấy thiếc màu trắng bên trong chứa hồng phiến (01 gói chứa 07 viên, 01 gói chứa 01 viên) đến khu vực cửa khẩu Quốc tế C để sử dụng, khi đến đoạn đường nội thị thuộc tổ dân phố 5, thị trấn T thì bị lực lượng chức năng kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác phía ngoài bên trái T đang mặc có 02 gói giấy thiếc màu trắng (01 gói chứa 07 viên nén màu hồng, 01 gói chứa 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY). Hà Huy T khai nhận, 08 viên nén màu hồng nói trên là hồng phiến T mua về và mang đi để sử dụng thì bị bắt quả tang. Cùng ngày, lực lượng chức năng tiến hành khám xét nơi ở của T, phát hiện thu giữ một gói ni lông màu trắng bên trong chứa 12 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY; một gói giấy thiếc màu trắng đựng 05 gói ni lông màu vàng, bên trong mỗi gói đều có một gói giấy thiếc màu trắng chứa 09 viên nén màu hồng và một gói ni lông màu vàng, bên trong có một gói giấy thiếc màu trắng chứa 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY cất giấu trên xà ngang nhà bếp và 01 chai nhựa trong suốt, ở giữa thân chai có gắn một đoạn ống bằng giấy thiếc màu trắng tại tủ đựng đồ phòng bếp. T khai nhận, 22 viên nén màu hồng bị lực lượng chức năng thu giữ tại nhà và 08 viên nén màu hồng khi bị bắt quả tang là hồng phiến, T mua ngày 17/12/2020 về để sử dụng thì bị bắt quả tang. Còn chai nhựa có đặc điểm nêu trên là dụng cụ để sử dụng ma túy.

* Tại bản Kết luận giám định số 03/GĐMT- PC09 ngày 19/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

- 08 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY được đựng trong hai gói giấy thiếc màu trắng thu giữ của Hà Huy T khi bắt quả tang gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,7882 gam là Methamphetamine.

- 12 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY được đựng trong gói ni lông màu trắng, chứa trong gói giấy thiếc màu trắng, thu giữ của Hà Huy t khi khám xét khẩn cấp (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1901 gam là Methamphetamine.

- 10 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu chữ WY được đựng trong 04 gói giấy thiếc màu trắng, bọc ngoài mỗi gói là một gói ni lông màu vàng và một gói giấy thiếc màu trắng, toàn bộ bỏ trong một gói giấy thiếc màu

trắng thu giữ của Hà Huy T khi khám xét khẩn cấp (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9825 gam là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 2,9608 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,5787 gam), còn lại 2,3821gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư, dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Hà Huy T;

- 01 chai nhựa trong suốt, ở giữa thân chai có gắn một đoạn ống bằng giấy thiếc màu trắng;

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita màu bạc, biển kiểm soát 43S7- 3121, đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên, đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hà Huy T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu tiêu hủy 2,9608 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,5787 gam), còn lại 2,3821gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư, dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Hà Huy T; 01 chai nhựa trong suốt, ở giữa thân chai có gắn một đoạn ống bằng giấy thiếc màu trắng;

- Trả lại cho chị Phan Thị G 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita màu bạc.

- Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H 01 biển kiểm soát 43S7-31B, đã qua sử dụng để xử lý theo thẩm quyền.

Bị cáo Hà Huy T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Hà Huy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định Hà Huy T mua 2,9608 gam Methamphetamine về cất dấu nhằm mục đích để sử dụng đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người, thế nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, bị cáo bất chấp pháp luật tàng trữ số lượng ma túy đã nói trên. Hành vi đó thể hiện sự táo bạo và liều lĩnh, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ông nội tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ theo quyết định số 49/2015/QĐ-Tg, ngày 14/10/2015 của Thủ tướng chính phủ, chú ruột của bị cáo là liệt sỹ nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[6] Đối với người đàn ông Lào bán ma túy cho T, do T không biết nhân thân, lai lịch, trong quá trình điều tra cơ quan chức năng không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

- 2,9608 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định 0,5787 gam), còn lại 2,3821gam cùng toàn bộ vỏ bao gói được cho vào 01 phong bì thư, dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và Hà Huy T; 01 chai nhựa trong suốt, ở giữa thân chai có gắn một đoạn ống bằng giấy thiếc

màu trắng là các vật nhà nước cấm lưu hành, vật không còn giá trị nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita màu bạc đã qua sử dụng. Tuy chiếc xe này đang mang tên chủ sở hữu là anh Dương Văn C, tuy nhiên anh Dương Văn C khẳng định vào giữa năm 2020 anh C đã bán lại chiếc xe này cho quán mua xe cũ N. Lời khai anh C phù hợp với lời khai của anh Trần Khánh N, cụ thể anh N khai vào giữa năm 2020 anh mua lại chiếc xe này của anh C và sau đó bán lại cho người khác, tuy anh C không nhớ người đã mua xe là ai nhưng thời gian anh C bán xe phù hợp với lời khai của chị G về thời gian chị G mua xe, đặc điểm chiếc xe phù hợp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an huyện H, nên cần xác định chủ sở hữu hợp pháp hiện tại của chiếc xe là chị Phan Thị G. Việc bị cáo sử dụng chiếc xe nói trên để thực hiện hành vi phạm tội chị G không biết nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho chị G là phù hợp.

- 01 Biển kiểm soát số 43S-31B quá trình điều tra Cơ quan chức năng chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của biển kiểm soát này nên cần giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về áp dụng điều luật:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Hà Huy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hà Huy T 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 18/12/2020).

3. *Về vật chứng vụ án:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được giấu kín, trên mép dán có chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và bị cáo Hà Huy T, bên trong đựng 2,3821 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói; 01 chai nhựa trong suốt, ở giữa thân chai có gắn một đoạn ống bằng giấy thiếc màu trắng.

- Trả lại cho chị Phan Thị G 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter Gravita màu bạc, xe đã qua sử dụng, bên trong không có tài sản gì ngoài các bộ phận thuộc kết cấu của xe.

- Giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh 01 biên kiểm soát số 43S7-31B để xử lý theo thẩm quyền.

(Đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2021).

4. *Về án phí*: Buộc bị cáo Hà Huy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị G được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn C, anh Trần Khánh N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc ngày niêm yết bản án chính bản án chính.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THHS Công an H;
- Công an tỉnh (phòng PV 06)
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Mạnh Cường**

